TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 12/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Trị.
Ông Ngô Văn Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Nhữ Thật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 27/6/2023 đối với bị cáo:

Võ Văn N, sinh năm 1980 tại huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn H, xã B, huyện S, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Công M, sinh năm 1953 và bà Đỗ Thị Tr, sinh năm 1956; vợ: Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1986; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Lý Xuân H, sinh năm 1965 (có mặt);
Địa chỉ: thôn H, xã B, huyện S, tỉnh Bình Định.
- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Ông Phùng Ngọc Q – Luật sư Văn phòng Luật sư Ngọc Q thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bình Định (có mặt).
Địa chỉ: đường Phan Đình Ph, thị trấn P, huyện S, tỉnh Bình Định.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
Anh Lý Xuân L, sinh năm 1990 (có mặt);
Địa chỉ: thôn H, xã B, huyện S, tỉnh Bình Định.
- *Người làm chứng:*
+ Ông Lý Xuân C, sinh năm 1969 (có mặt);
+ Bà Nguyễn Thị Tuyết Ng, sinh năm 1986 (có mặt);
Đồng trú tại: thôn H, xã B, huyện S, tỉnh Bình Định.

.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 26/12/2022, Võ Văn N điều khiển xe mô tô 77X3- 0523 đi vào rẫy gần nghĩa địa vườn đào thuộc thôn H, xã B, huyện S, tỉnh Bình Định. Khi ra về, thấy Lý Xuân H ở cùng địa phương đang thả bò tại khu nghĩa địa vườn đào. Vì trước đó H thả bò vào vườn nhà của N ăn rau nhiều lần và hất dứa của N trồng làm hàng rào nên N nói H: Sao nói chú thả bò ăn rau tôi, chiều nay còn thả nữa, còn phá hàng rào cho bò vô ăn hả. H nói lại: Tao thả mầy làm gì tao. N nói: chú lớn chứ nhỏ hay sao không biết suy nghĩ, con người chứ quá con chó hay sao mà không biết nghĩ, nên hai bên cãi nhau. N lại xe vị trí xe mô tô cách đó khoảng 06m lấy con dao dài 38cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 24cm, bản rộng 11cm đang để trong vỏ bao cám cò đến vị trí H, tay phải N cầm dao đánh phần sống dao theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái vào vùng hông trái của H làm H khụy xuống đất xong N cầm dao bỏ ra vị trí xe mô tô. H chạy theo ôm N từ phía sau giật dao nhưng không được, trong lúc giằng co N ngửa đầu ra sau trúng vào vùng trán H nên H thả ra, N cầm dao lên xe đi về thì H rút chìa khóa xe của N hai bên tiếp tục giằng co làm xe mô tô ngã. N bỏ lại xe mô tô và cầm dao bỏ vào bao cầm đi bộ về nhà. H gọi cho người thân đến đưa đi bệnh viện cấp cứu. Hậu quả: H bị thương điều trị tại Trung tâm y tế huyện S từ ngày 26/12/2022 đến ngày 03/01/2023 xuất viện.

Theo kết quả giám định số 39/2023/PY-TgT, ngày 24/02/2023 của TT giám định pháp y tỉnh Bình Định kết luận: H bị chấn thương gây xây sát da vùng trán, sưng nề không tổn thương sọ, nội sọ đã điều trị. Hiện vùng trán không có dấu vết, điện não đồ biến đổi nhẹ; chấn thương gây xây sát vùng mạn sườn trái gãy cung xương sườn IX, X, cung sau xương sườn XI đã cố định điều trị. Hiện vùng mạn sườn trái không dấu vết, thở sâu. Tổn hại 9% sức khỏe.

Vật chứng thu giữ: 01 cây gỗ dài 1m1, đường kính 04cm, 2 đầu có gắn đinh, cây gỗ đã tách võ và 01 xe 77X3-0523; 01 dao cắt rau dài 38cm, cán gỗ dài 14cm hình trụ tròn đường kính 2 cm, lưỡi kim loại dài 24cm, rộng 11cm, dao đã cũ có nhiều vết rỉ sét trên lưỡi dao. Ngày 28/4/2023 CQCSĐT Công an huyện Tây Sơn trả lại xe mô tô và cây gỗ cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Tuyết Ng.

Về phần dân sự: Bị hại Lý Xuân H yêu cầu bị cáo Võ Văn N phải bồi thường các khoản chi phí với số tiền là 44.967.337đ (bút lục số163).

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKSTS ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Võ Văn N về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 15.000.000 đồng (đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S).

Người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền các khoản:

- Tiền điều trị tại TTYT huyện S 487.337 đồng; tiền khám y chứng 160.000 đồng; tiền giám định 660.000 đồng (có hóa đơn chứng từ);

- Tiền thuốc mua ngoài 2.520.000 đồng, tiền sữa 6.640.000 đồng, tiền xe đi lại 300.000 đồng (đều không có hóa đơn chứng từ);

- Tiền ngày công lao động bị mất của ông H: 250.000 đồng x 8 ngày = 2.000.000 đồng;

- Tiền công của người chăm sóc trong thời gian ông H nằm viện điều trị: 300.000 đồng x 8 ngày = 2.400.000 đồng;

- Tiền tổn thất tinh thần: 20 tháng x 1.490.000 đồng = 29.800.000 đồng

- Tiền ngày công lao động bị mất sau khi xuất viện về không đi làm được là 3 tháng x 250.000 đồng/ngày = 22.500.000 đồng

Tổng cộng các khoản là 67.467.000 đồng.

Tại phiên tòa người bị hại không cung cấp thêm hóa đơn chứng từ nào khác.

Bị cáo không đồng ý với yêu cầu bồi thường của bị hại về: thu nhập trung bình tại địa phương và bị hại chỉ làm nông nên không đến mức 250.000 đồng/ngày, các khoản chi không có hóa đơn chứng từ, tổn thất tinh thần quá cao và các khoản chi khác; yêu cầu Tòa xem xét theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn N mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Lý Xuân H các khoản chi phí có hóa đơn chứng từ hợp lệ, ngày công lao động, tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định. Tổng cộng số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng. Tạm giữ số tiền là 15.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/6/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện S và Cơ quan CSĐT - Công an huyện S.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa. Người bị hại không đồng ý mức bồi thường mà vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị; Người bị hại giữ nguyên yêu cầu bồi thường với các khoản đã nêu trên với tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 67.467.000 đồng.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Lý Xuân H – Luật sư Phùng Ngọc Q trình bày: Thống nhất như tội danh và hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã đề nghị đối với bị cáo Võ Văn N. Về bồi thường thiệt hại: thống nhất như đề nghị của thân chủ là ông Lý Xuân H yêu cầu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi 03 con nhỏ đang độ tuổi

ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Do có mâu thuẫn nhau trong việc bò, nghé của nhà bị hại Lý Xuân H phá, ăn rau muống của nhà bị cáo Võ Văn N nhiều lần nên khoảng 15 giờ, ngày 26/12/2022, tại khu nghĩa địa vườn đào thuộc thôn H, xã B, huyện S, tỉnh Bình Định, trong quá trình tranh cãi với ông Lý Xuân H, bị cáo Võ Văn N đã dùng con dao cắt rau có đặc điểm dài 38cm, cán gỗ dài 14cm hình trụ tròn đường kính 02cm, lưỡi kim loại dài 24cm, rộng 11cm; bị cáo dùng tay phải cầm dao đánh phần sống dao theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái vào vùng hông trái của H làm gãy ba xương sườn, gây tổn hại 09 % sức khỏe. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đã gây thương tích cho ông H. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Võ Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại với số tiền là 15.000.000đ theo biên lai số 0002306 ngày 05/6/2023 của Chi thi hành án dân sự huyện S thu; bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi 03 con nhỏ đang độ tuổi ăn học. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản

1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

[5.1] Bị hại Lý Xuân H yêu cầu bị cáo Võ Văn N phải bồi thường các khoản:

- Tiền điều trị tại TTYT huyện S 487.337 đồng; tiền khám y chứng 160.000 đồng; tiền giám định 660.000 đồng (có hóa đơn chứng từ);

- Tiền thuốc mua ngoài 2.520.000 đồng, tiền sữa 6.640.000 đồng, tiền xe đi lại 300.000 đồng (đều không có hóa đơn chứng từ);

- Tiền ngày công lao động bị mất của ông H: 250.000 đồng x 8 ngày = 2.000.000 đồng;

- Tiền công của người chăm sóc trong thời gian ông H nằm viện điều trị: 300.000 đồng x 8 ngày = 2.400.000 đồng;

- Tiền tổn thất tinh thần: 20 tháng x 1.490.000 đồng = 29.800.000 đồng

- Tiền ngày công lao động bị mất sau khi xuất viện về không đi làm được là 3 tháng x 250.000 đồng/ngày = 22.500.000 đồng

Tổng cộng các khoản là 67.467.000 đồng.

Bị cáo và bị hại không thống nhất với nhau về khoản tiền bồi thường thiệt hại.

[5.2] Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, buộc bị cáo Võ Văn N phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Lý Xuân H các khoản sau:

- Tiền điều trị tại TTYT huyện S 487.337 đồng; tiền khám y chứng 160.000 đồng; tiền giám định 660.000 đồng (có hóa đơn chứng từ); tiền xe đi lại 300.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong những ngày nằm viện điều trị: 1.000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất của bị hại Lý Xuân H khi nằm viện từ ngày 26/12/2022 đến ngày 03/01/2023 theo thu nhập trung bình của lao động tại địa phương là: 200.000 đồng x 8 ngày = 1.600.000 đồng;

- Chi phí hồi phục sức khỏe của bị hại Lý Xuân H sau khi xuất viện cho đến khi lao động bình thường là: 200.000 đồng x 45 ngày = 9.000.000 đồng

- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc ông Lý Xuân H khi nằm viện từ ngày 26/12/2022 đến ngày 03/01/2023 là: 300.000 đồng x 8 ngày = 2.400.000 đồng;

- Tiền tổn thất tinh thần: 1.800.000 đồng x 10 tháng lương cơ sở = 18.000.000 đồng

Tổng cộng các khoản là 33.607.337 đồng (làm tròn số là 33.607.000 đồng) nhưng trừ đi số tiền bị cáo đã bồi thường 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S. Do đó, bị cáo Võ Văn N còn phải bồi thường

cho ông Lý Xuân H số tiền là 18.607.000đ (Mười tám triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn đồng)

Tạm giữ số tiền mà bị cáo Võ Văn N đã nộp bồi thường thiệt hại là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) theo biên lai số 0002306 ngày 05/6/2023 do Chi cục thi hành án dân sự huyện S thu để đảm bảo thi hành án.

[5.3] Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bồi thường của người bị hại Lý Xuân H và Luật sư về các khoản: Tiền thuốc mua ngoài 2.520.000 đồng, tiền sữa 6.640.000 đồng, tiền ngày công lao động làm nông, có lúc làm phụ hồ nhưng không thường xuyên của ông H 250.000 đồng/ngày, tiền ngày công lao động bị mất sau khi xuất viện về không đi làm được là 3 tháng x 250.000 đồng/ngày = 22.500.000 đồng vì không phù hợp với thực tế và không có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao cắt rau dài 38cm, cán gỗ dài 14cm hình trụ tròn đường kính 02cm, lưỡi kim loại dài 24cm, rộng 11cm, dao đã cũ có nhiều vết rỉ sét trên lưỡi dao (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/6/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện S và Cơ quan CSĐT - Công an huyện S).

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Võ Văn N 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/7/2023).

2.2 Giao bị cáo Võ Văn N cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Bình Định quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Võ Văn Nhân thay

đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Võ Văn N phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lý Xuân H số tiền là 18.607.000đ (Mười tám triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn đồng) – đã trừ số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) bồi thường trước nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S.

Tạm giữ số tiền mà bị cáo Võ Văn N đã nộp bồi thường thiệt hại là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) theo biên lai số 0002306 ngày 05/6/2023 do Chi cục thi hành án dân sự huyện S thu để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao cắt rau dài 38cm, cán gỗ dài 14cm hình trụ tròn đường kính 02cm, lưỡi kim loại dài 24cm, rộng 11cm, dao đã cũ có nhiều vết rỉ sét trên lưỡi dao (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/6/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện S và Cơ quan CSĐT - Công an huyện S).

5. Về án phí:

5.1 Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Văn N phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

5.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Văn N phải nộp 18.607.000đ x 5% = 930.000đ (Chín trăm ba mươi nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo và đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện S;
- Cơ quan CSĐT CA huyện S;
- Cơ quan THAHSCA huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phương Thảo